

Số: /SKHĐT-THQH
V/v dự kiến nhu cầu kế hoạch đầu tư
công trung hạn giai đoạn 2026-2030
tỉnh Bắc Giang

Bắc Giang, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị ở tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ngân hàng Phát triển và Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Bắc Giang; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hội Nông dân tỉnh;
- Chủ đầu tư các dự án.

Thực hiện Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Thông báo số 113/TB-UBND ngày 23/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về kết luận phiên họp UBND tỉnh tháng 3/2024; Công văn số 1508/UBND-TH ngày 26/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh. Đồng thời, để chủ động trong công tác chuẩn bị, tham mưu đề xuất với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh giai đoạn 2026-2030; trong đó, rà soát, đánh giá kỹ hiện trạng thực tế công tác đầu tư công của từng lĩnh vực trong giai đoạn 2021-2025; đề ra mục tiêu, phương hướng và các danh mục dự án cấp thiết, có tác động lớn, lan tỏa góp phần tạo động lực, đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an sinh xã hội trong giai đoạn 2026-2030.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị khác ở tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ngân hàng Phát triển và Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Bắc Giang, Liên minh HTX tỉnh, Hội Nông dân tỉnh triển khai rà soát, đề xuất xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 với các nội dung cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Căn cứ vào các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Nghị quyết của HĐND các cấp về mục tiêu, định hướng phát triển, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; các Quyết định của UBND các cấp về giao dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công hàng năm; các đề án, chương trình phát triển ngành, lĩnh vực và của các huyện, thị xã, thành phố đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030..., các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của đơn vị và địa phương mình phân theo từng nguồn vốn cụ thể, bao gồm: Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước (vốn ngân sách Trung ương và vốn cân đối ngân sách địa phương); vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân

đối ngân sách nhà nước; vốn vay khác của ngân sách địa phương; vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài... Trong báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công cần tập trung phân tích các nội dung sau:

1. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch theo ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án theo từng nguồn vốn so với kế hoạch được duyệt, bao gồm:

- Tình hình phân bổ và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư hằng năm cho các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch vốn kéo dài năm trước chuyển sang (nếu có), điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (nếu có) và kết quả thực hiện giải ngân của các dự án, các chương trình dự án đến nay.

- Đối với vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương, các huyện, thị xã, thành phố báo cáo rõ số vốn cân đối ngân sách địa phương được giao hằng năm so với số vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh giao, tình hình triển khai kế hoạch đầu tư công vốn cân đối ngân sách địa phương (NSDP), nguồn tăng chi đầu tư phát triển hằng năm do tăng thu thực tế ngân sách địa phương; việc sử dụng tăng thu NSDP hằng năm.

2. Số dự án có nợ đọng xây dựng cơ bản (XDCCB) đã bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tình hình bố trí vốn các năm 2021-2024 để thanh toán nợ đọng XDCCB, số vốn còn lại phải bố trí để thanh toán nợ đọng XDCCB trong năm 2025.

3. Số dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025; số dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025 nhưng chưa được bố trí vốn hằng năm, số dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030.

Đối với các dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030: Đề nghị báo cáo rõ số dự án và số vốn chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 thuộc trách nhiệm của NSTW, của tỉnh, của huyện và chi tiết theo từng ngành, lĩnh vực và từng chương trình mục tiêu.

5. Việc quản lý, điều hành và chấp hành quy định pháp luật về đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

6. Các kết quả đầu tư công đã đạt được, như: Năng lực tăng thêm trong ngành, lĩnh vực như giao thông, thủy lợi, môi trường, y tế, giáo dục, lao động, an sinh xã hội,...; nâng cao chất lượng dịch vụ công,... và những tác động tới việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của tỉnh, của các ngành và địa phương; việc quản lý và sử dụng các dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025 đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng.

7. Các khó khăn, vướng mắc và các tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện; các nguyên nhân khách quan và chủ quan, bài học kinh nghiệm; trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân.

8. Các giải pháp, kiến nghị về cơ chế chính sách cần triển khai trong 2 năm còn lại (2024-2025) của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và thời gian tới.

9. Các cơ quan được giao quản lý chương trình, các sở, ngành, đơn vị và các huyện, thành phố thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia (MTQG), Chương trình mục tiêu tổ chức đánh giá tình hình thực hiện chương trình theo các nội dung dưới đây:

a) Tình hình triển khai thực hiện Chương trình MTQG, Chương trình mục tiêu giai đoạn 2021-2025.

b) Tình hình phân bổ và giao vốn thực hiện các Chương trình MTQG, Chương trình mục tiêu giai đoạn 2021-2025, tình hình lồng ghép giữa các chương trình, tình hình huy động nguồn lực và lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình các năm 2021-2024 và dự kiến năm 2025, tình hình giải ngân vốn của chương trình.

c) Việc quản lý, điều hành và chấp hành các quy định trong quản lý Chương trình MTQG, Chương trình mục tiêu giai đoạn 2021-2025.

d) Các kết quả đạt được, trong đó làm rõ kết quả đạt được các mục tiêu đã được phê duyệt tại các Quyết định đầu tư Chương trình mục tiêu, Chương trình MTQG; các khó khăn, vướng mắc và tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện, làm rõ các nguyên nhân khách quan, chủ quan, bài học kinh nghiệm và trách nhiệm của các cấp, các ngành.

đ) Các giải pháp, chính sách cần triển khai đến hết kế hoạch giai đoạn 2021-2025 nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của chương trình đề ra.

II. VỀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Mục tiêu và định hướng đầu tư công giai đoạn 2026-2030

1.1. Mục tiêu đầu tư công giai đoạn 2026-2030: Thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển nền kinh tế, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030. Trong đó, vốn đầu tư công tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình MTQG, các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, có tính kết nối và lan tỏa vùng miền.

1.2. Quán triệt nguyên tắc ưu tiên bố trí, sử dụng vốn ngân sách nhà nước như là vốn môi để khai thác tối đa các nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác. Tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước theo phương thức đối tác công - tư để tập trung đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa rộng và tác động lớn, tạo sự đột phá tới phát triển kinh tế; hạ tầng xã hội giải quyết các vấn đề xã hội đang bức xúc, phục vụ cộng đồng dân sinh thuộc ngành y tế, giáo dục, môi trường, biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai,...

2. Căn cứ dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

- Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các nghị định hướng dẫn, bám sát dự kiến các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030 của tỉnh, các ngành và địa phương.

- Bám sát vào tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Dự kiến nhu cầu vốn đầu tư công và dự báo khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo ngành, lĩnh vực, chương trình và khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư công trong giai đoạn 2026-2030.

- Cơ chế và chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

3. Nguyên tắc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

a) Việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển tại Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050; các chương trình, đề án phát triển của các ngành và của các huyện, thị xã, thành phố; các quy hoạch khác của tỉnh đã được phê duyệt đến năm 2030.

b) Phù hợp với dự kiến kế hoạch tài chính 5 năm của tỉnh giai đoạn 2026-2030, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của các Bộ, ngành Trung ương, nguồn vốn ODA để thực hiện các dự án cấp thiết trên địa bàn tỉnh, song vẫn bảo đảm an toàn nợ công (*việc quy định tỷ lệ vốn vay lại của các dự án sử dụng vốn ODA do địa phương làm đơn vị chủ quản được thực hiện theo Nghị định 79/2021/NĐ-CP ngày 16/8/2021 của Chính phủ*) và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác.

c) Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh, của các ngành, các huyện, thành phố để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 phù hợp với các mục tiêu phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030.

Chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ đầu tư theo hướng ưu tiên, các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026-2030; tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án quan trọng, chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các cấp, các ngành; hoàn trả các khoản vốn ngân sách nhà nước ứng trước kế hoạch, các khoản vốn vay của ngân sách địa phương; ưu tiên bố trí vốn đối ứng cho chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư; thanh toán các khoản nợ đọng XDCB.

**** Lưu ý: Trong từng ngành, lĩnh vực thì các chương trình, dự án được đề xuất mới sắp xếp theo thứ tự cấp thiết, quan trọng và cần được ưu tiên đầu tư từ 1, 2...đến hết.***

d) Việc lựa chọn danh mục dự án phải căn cứ vào mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ đầu tư giai đoạn 2026-2030; đồng thời trong từng ngành, lĩnh vực, việc lựa chọn danh mục dự án phải dựa trên cơ sở đánh giá được hiệu quả đầu tư của dự án sau khi hoàn thành; đồng thời, nêu rõ sự cần thiết đầu tư đối với từng dự án.

4. Lập danh mục và bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 cho các dự án đầu tư công

Trên cơ sở các căn cứ, nguyên tắc và mục tiêu, định hướng đầu tư công giai đoạn 2021-2025 quy định tại điểm 1, 2 và 3 nêu trên, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố lựa chọn danh mục và bố trí vốn kế hoạch đầu tư trung hạn của từng nguồn vốn trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình theo thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn;
 - b) Vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;
 - c) Vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư;
 - d) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
 - đ) Dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch;
 - e) Vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch;
 - g) Vốn chuẩn bị đầu tư để tổ chức lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án đầu tư khởi công mới giai đoạn 2026-2030;
 - h) Dự án khởi công mới phải đáp ứng điều kiện sau:
 - Chương trình, dự án cần thiết, có đủ điều kiện được bố trí vốn kế hoạch theo quy định;
 - Sau khi đã bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng XDCB theo quy định;
 - Bảo đảm bố trí đủ vốn để hoàn thành chương trình, dự án theo tiến độ đầu tư đã được duyệt.
 - i) Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, điều kiện để tổ chức lập, thẩm định gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.
- * Đối với các dự án khởi công mới chưa phê duyệt quyết định đầu tư, trong kế hoạch đầu tư công trung hạn được phép bố trí cả vốn chuẩn bị đầu tư và vốn thực hiện dự án giai đoạn 2026-2030 để hoàn thành các thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư.*

(Chi tiết theo hệ thống biểu mẫu theo Phụ lục: Đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 gồm các biểu 1, 2 kèm theo văn bản hướng dẫn này)

III. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Các Sở, cơ quan quan trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan khác ở tỉnh, chủ đầu tư các dự án

Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc đánh giá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 thuộc lĩnh vực phụ trách.

Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 thuộc lĩnh vực, địa bàn mình quản lý, báo cáo những nội dung theo các yêu cầu nêu trên, kí gửi Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của đơn vị về Sở Kế

hoạch và Đầu tư **trước ngày 15/6/2024**; đồng thời, gửi bản điện tử (word, excel) theo địa chỉ: phong_thqh_skhdt@bacgiang.gov.vn.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì hướng dẫn việc triển khai thực hiện và theo dõi, đôn đốc, báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các sở, đơn vị có liên quan tổng hợp dự thảo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh **trước ngày 30/8/2024**; báo cáo báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định và hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh dự kiến nguồn thu và cân đối thu chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, trong đó đảm bảo chi đầu tư phát triển trên tổng chi ngân sách nhà nước ở mức hợp lý, phân đầu tăng tỷ lệ nguồn vốn đầu tư phát triển theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và đảm bảo cân đối nguồn lực để xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 của tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 15/7/2024**.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tổng hợp kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của tỉnh.

Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 có ý nghĩa hết sức quan trọng, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030. Do đó, đề nghị các sở, cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai xây dựng và hoàn thành báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đảm bảo thời gian theo đúng quy định.

Trong quá trình triển khai xây dựng kế hoạch, đề nghị các sở, ngành, cơ quan và các huyện, thị xã, thành phố, chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trao đổi với Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn, bảo đảm thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng: KTN, KGVX (để thực hiện);
- Lưu: VT, THQH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lương Văn Nghiệp